

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tháng 7 và 7 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Công văn số 4715/BKHĐT-TH ngày 12/7/2022 về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KTXH tháng 7 và 7 tháng năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tổng hợp báo cáo như sau:

I. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã khẩn trương xây dựng và ban hành Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Theo đó, Chương trình hành động của tỉnh gồm 07 nhóm nhiệm vụ chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực và gồm 129 nhiệm vụ cụ thể cho 32 đơn vị, sở, ngành, địa phương. Các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo gắn với thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 03/12/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về nhiệm vụ năm 2022 và Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2022.

Ngoài ra, UBND tỉnh Bắc Kạn cũng đã ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2022. Trong đó: xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách trong năm 2022 của tỉnh nhằm quản lý, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo mục tiêu tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư; tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phòng chống dịch Covid-19; chỉ đạo thực hiện một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. UBND tỉnh Bắc Kạn cũng ban hành Kịch bản tăng trưởng từng quý năm 2022 để tổ chức thực hiện.

Theo Chương trình hành động năm 2022, UBND tỉnh Bắc Kạn giao 60 nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, hiện nay các nhiệm vụ đều được triển khai thực hiện theo tiến độ, nhìn chung các nhiệm vụ đã hoàn thành theo đúng tiến độ.

II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2022

1. Tăng trưởng kinh tế

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 5,11%, thấp hơn so với cả nước (6,42%). Trong đó, Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản

tăng trưởng 3,69%; Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 6,11% (công nghiệp tăng 6,75%; xây dựng tăng 5,62%); Khu vực Dịch vụ tăng 5,45%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 6,0%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Trong những tháng đầu năm, tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo các địa phương tập trung sản xuất đúng khung thời vụ, sử dụng cơ cấu giống phù hợp, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và chất lượng nông lâm sản, thủy sản.

Tổng diện tích cây trồng vụ Đông Xuân năm 2021-2022 là 22.415 ha, đạt 96% kế hoạch, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể: Diện tích cây lương thực có hạt đạt 17.190 ha; sản lượng ước đạt 86.646 tấn, đạt 99% kế hoạch, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2021. Diện tích cây chất bột đạt 1.028 ha, đạt 71% kế hoạch. Diện tích cây rau, đậu các loại đạt 2.417 ha; sản lượng ước đạt 32.798 tấn, đạt 92% kế hoạch. Diện tích cây công nghiệp 1.781 ha, đạt 101% kế hoạch. Sản lượng mỳ, mận đạt 4.805 tấn, đạt 103% kế hoạch.

Đến thời điểm ngày 20/7/2022, các cây trồng vụ Xuân cơ bản đã thu hoạch xong. Tiến độ gieo trồng vụ mùa: Diện tích lúa mùa sớm đã cấy 6.987/14.080 ha đạt 50% KH; cây ngô đã trồng 2.183/5.274 ha đạt 41% kế hoạch.

Công tác phát triển đàn vật nuôi tiếp tục được chú trọng, tỉnh tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm soát tốt công tác giết mổ và kiểm dịch vận chuyển¹. Tổng đàn đại gia súc 62.998/65.480 con đạt 96% kế hoạch (trâu 40.881 con, bò 18.876 con, ngựa 3.241 con); đàn lợn 159.027/159.864 con đạt 99% kế hoạch; gia cầm 1.786.736/1.973.000 con đạt 91% kế hoạch.

Công tác trồng và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; tổng diện tích rừng trồng mới 4.155 ha, đạt 104% kế hoạch (trồng tập trung 2.987 ha, trồng phân tán 1.168 ha, trong đó trồng theo Chương trình 01 tỷ cây xanh 1.625.081 cây). Diện tích rừng đã trồng đang trong chu kỳ chăm sóc trên địa bàn tỉnh từ năm 2019 - 2021 là 3.040 ha. Sản lượng khai thác gỗ các loại 197.680/304.000 m³ đạt 65% kế hoạch.

Công tác quản lý bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường; cơ quan chuyên môn đã tổ chức 198 cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng; trong tháng 7, lập biên bản xử lý 74 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp tịch thu 83m³ gỗ các loại, trong đó phá rừng trái phép 42 vụ, diện tích thiệt hại trên 10 ha, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 69 triệu đồng. Lũy kế 7 tháng, lập biên bản

¹ Trong tháng 7, có 181 con lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi với trọng lượng 5.788 kg tại 32 hộ, 13 thôn, có 05 xã phát sinh mới¹. Lũy kế từ đầu năm 2022 đến nay, dịch xảy ra tại 75 hộ, 44 thôn, 26 xã thuộc 07 huyện; tổng số lợn mắc bệnh tiêu hủy là 440 con với trọng lượng 15.529 kg; hiện nay có 16 xã đã công bố hết dịch và 10 xã chưa qua 21 ngày.

xử lý 336 vụ, trong đó phá rừng trái phép 238 vụ, diện tích thiệt hại 64,8 ha, thu nộp ngân sách nhà nước 930 triệu đồng.

* Chương trình xây dựng nông thôn mới: Trong 7 tháng, tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận và tổ chức lễ công bố 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; có 01 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (thành phố Bắc Kạn).

UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; chỉ đạo UBND các huyện phê duyệt kế hoạch chi tiết xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Hiện nay, tỉnh đang khẩn trương triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về các Bộ tiêu chí nông thôn mới và quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

* Tình hình phòng chống thiên tai: Trong tháng 7 có 3 đợt mưa kèm theo gió lốc, sét gây ngập úng, lũ quét làm 01 người chết; 02 người bị thương; 86 nhà bị tốc mái; 33 ha diện tích sản xuất nông nghiệp bị ngập nước,... Ước thiệt hại khoảng 1,5 tỷ đồng; lũy kế từ đầu năm đến nay có 02 người chết, 06 người bị thương, 316 nhà bị tốc mái, thiệt hại khoảng 55,5 tỷ đồng.

3. Công nghiệp - Xây dựng cơ bản

3.1. Phát triển công nghiệp

Các Sở, ngành và UBND các cấp tiếp tục hỗ trợ, đôn đốc các dự án công nghiệp triển khai theo kế hoạch, nhất là các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp; thường xuyên kiểm tra, thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp để đánh giá tác động và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Qua đó, hoạt động công nghiệp nhìn chung ổn định, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất của tỉnh đã đẩy nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, bắt đầu phục hồi và đạt kết quả khá. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 126.235 triệu đồng, tăng 6,62% so với thực hiện tháng trước và tăng 7,41% so với cùng kỳ năm 2021. Lũy kế 7 tháng năm 2022 ước đạt 819.009 triệu đồng, tăng 7,02% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 50,55% kế hoạch năm 2022.

Tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp cơ bản đảm bảo theo kế hoạch; trong tháng 7, tỉnh tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và chỉ đạo xây dựng điều chỉnh Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020, có xét đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 của UBND tỉnh.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và năm 2022 để kịp thời thực hiện và giải ngân; tổ chức các hội nghị giao ban xây dựng cơ bản và tổ chức các đoàn kiểm tra tại các địa phương và công trình, dự án

quan trọng trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và thực hiện dự án. Trong những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phê duyệt tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm nhóm A, B.

UBND tỉnh Bắc Kạn đã giao chi tiết 2.647,98 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 (đạt 100% số kế hoạch vốn trung ương giao), đến thời điểm 13/7/2022 giải ngân được gần 559,3 tỷ đồng, đạt 21,1% kế hoạch.

4. Dịch vụ - thương mại

Tình hình thị trường trong tháng diễn ra ổn định, hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh tháng 7/2022 ước đạt 513,56 tỷ đồng, tăng 2,65% so với tháng trước, tăng 32,18% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 7 tháng năm 2022 ước đạt 3.371 tỷ đồng, bằng 5,59% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 53,51% kế hoạch năm 2022.

Tỉnh tiếp tục tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại; ban hành văn bản đề hỗ trợ, kết nối, cung cấp thông tin các Hội chợ, sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác quảng bá, giới thiệu, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ sản phẩm, cập nhập các thông tin, dữ liệu xúc tiến thương mại.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 7 năm 2022 đạt 2,7 triệu USD (xuất khẩu đạt 1,6 triệu USD, nhập khẩu đạt 1,1 triệu USD), bằng 61,8% so với thực hiện tháng cùng kỳ năm 2021. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/7/2022 đạt 23,1 triệu USD (xuất khẩu đạt 15,4 triệu USD, nhập khẩu đạt 7,7 triệu USD), tăng 36,6 % so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 92,7% kế hoạch năm 2022. Mặt hàng xuất khẩu tháng 7 chủ yếu là: Đũa gỗ, Gỗ dán ép, Kim loại chì thô; mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là: Vener nguyên liệu, Máy móc thiết bị, Tinh quặng kẽm, Hợp kim chì atimon, Chế phẩm hóa học, Quặng chì nguyên khai.

Để phục hồi và phát triển du lịch tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số về phục hồi phát triển du lịch Bắc Kạn đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 năm 2022; tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch Bắc Kạn tại Hà Nội và Chương trình “Tuần du lịch - di sản văn hóa Ba Bể năm 2022”, đón nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của tỉnh Bắc Kạn; xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động liên kết phát triển du lịch giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Bắc năm 2022. Tổng lượt khách du lịch tháng 7 đạt 35 nghìn lượt (*khách nội địa 34,8 nghìn lượt, khách quốc tế 200 lượt*); tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 24,5 tỷ đồng; lũy kế 7 tháng: 269.700 lượt khách (*trong đó, khách nội địa: 268.725 lượt, khách quốc tế: 975 lượt*), đạt 42,8 % kế hoạch, tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 188,7 tỷ đồng, đạt 42,8% kế hoạch.

5. Công tác Quy hoạch

Công tác lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được khẩn trương triển khai, tỉnh đã ban hành văn bản xin ý kiến các Bộ ngành

Trung ương và các tỉnh miền núi phía Bắc về Quy hoạch tỉnh, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch tỉnh; hiện nay đã trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh, nhìn chung tiến độ thực hiện cơ bản đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai lập các Đồ án Quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn; triển khai lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện và lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn, Quy hoạch di tích danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bè và vùng phụ cận.

6. Phát triển doanh nghiệp - Hợp tác xã

6.1. Phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm. Tỉnh đã tập trung thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022 và triển khai xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023; triển khai Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 26/01/2022 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021-2025 với danh mục thu hút đầu tư cụ thể; ban hành kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022.

Trong tháng 7, tổng số doanh nghiệp thành lập mới là 7 doanh nghiệp, tăng 01 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2021; lũy kế từ đầu năm đến nay tỉnh có 59 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký trên 684 tỷ đồng (giảm 01 doanh nghiệp so với cùng kỳ 2021) và có 43 doanh nghiệp ngừng hoạt động. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 1.151 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. UBND tỉnh đã quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư cho 09 dự án với tổng mức vốn đăng ký trên 800 tỷ đồng; thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 02 dự án.

6.2. Hợp tác xã

Tỉnh tiếp tục hỗ trợ, phát triển các hợp tác xã trên địa bàn, thường xuyên thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Các hợp tác xã của tỉnh đã cơ bản ổn định, chủ động triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của địa phương, thu hút được thành viên tham gia.

Trong 7 tháng đầu năm, cả tỉnh có 21 HTX thành lập mới (giảm 18 HTX so với cùng kỳ năm 2021), đạt 70% kế hoạch; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh hiện nay lên 313 hợp tác xã, với tổng vốn điều lệ trên 349 tỷ đồng và có 2.622 thành viên; trong đó có 67 HTX hoạt động khá, tốt (chiếm 21%); 198 HTX hoạt động trung bình (chiếm 64%) và 48 HTX tạm ngừng hoạt động (chiếm 16%). Tổng số Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là 02 Liên hiệp HTX với 26 thành viên là các HTX.

7. Tài chính - Tiền tệ

7.1. Quản lý ngân sách nhà nước

Tỉnh tiếp tục quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường các giải pháp thu và chống thất thu ngân sách; chỉ đạo thực hiện phân bổ kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; triển khai các chính sách miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh... theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

Tổng thu NSNN trên địa bàn đến 15/7/2022 đạt 445,3 tỷ đồng, đạt 59% dự toán Trung ương giao, đạt 54% dự toán tỉnh giao, trong đó: Thu nội địa được 429,4 tỷ đồng/800 tỷ đồng, đạt 58% dự toán tỉnh giao; thu xuất nhập khẩu được 15,9 tỷ đồng/20 tỷ đồng, đạt 79% dự toán giao.

Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế đến 15/7/2022 được 3.490,6 tỷ đồng/6.605,22 tỷ đồng, bằng 53% dự toán giao đầu năm, trong đó: chi thường xuyên được 1.742 tỷ đồng/3.856,57 tỷ đồng, đạt 45% dự toán giao đầu năm.

7.2. Hoạt động ngân hàng

Thị trường tiền tệ trên địa bàn ổn định, các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn tỉnh tăng cường thực hiện các cơ chế chính sách theo chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động ngành ngân hàng năm 2022. Tổng huy động vốn của các ngân hàng trên địa bàn tỉnh ước thực hiện đến 31/7/2022 là 11.510 tỷ đồng, tăng 9,4% so với 31/12/2021; tổng dư nợ cấp tín dụng ước đạt 11.215 tỷ đồng, tăng 4,6% so với 31/12/2021, tăng 0,6% so với tháng trước; ước tính nợ xấu là 100 tỷ đồng, chiếm 0,9% trong tổng dư nợ.

Các chương trình tín dụng ngân hàng được thực hiện hiệu quả: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn ước đạt 3.120 tỷ đồng, chiếm 36% tổng dư nợ; dư nợ cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa 1.230 tỷ đồng, chiếm 14,2%; dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp sạch là 1 tỷ đồng; dư nợ tín dụng chính sách của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh ước đạt 2.555 tỷ đồng.

Các ngân hàng trên địa bàn tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; tổ chức rà soát nhu cầu vốn chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ².

7. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

7.1. Giáo dục và Đào tạo

Nhiệm vụ năm học 2021-2022 được triển khai, đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Những tháng đầu năm do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động, điều chỉnh tổ chức dạy học phù hợp với điều kiện dịch Covid-19 của từng địa phương

² Tỉnh đã rà soát nhu cầu vốn theo chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, tổng nhu cầu vốn trong 02 năm là 354 tỷ đồng.

Đến ngày 30/6/2022, dư nợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 99 tỷ đồng với 1.381 lao động; dư nợ cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị học trực tuyến 7 tỷ đồng với 553 hộ vay vốn cho 707 học sinh sinh viên; dư nợ cho vay nhà ở xã hội 12 tỷ đồng với 34 hộ; dư nợ cho vay cơ sở giáo dục tiêu học, mầm non ngoài công lập 1,5 tỷ đồng với 19 cơ sở.

(dạy học trực tuyến và trực tiếp), qua đó, chất lượng giáo dục được đảm bảo.

Trong 7 tháng năm 2022, ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiệm vụ học kỳ II và thực hiện đánh giá kết quả của năm học 2021-2022; tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022, kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp chung đạt 97,66%; tiếp tục chỉ đạo, chuẩn bị các điều kiện và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Tỉnh đã xây dựng các Nghị quyết quy định mức chi, mức thu trong hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh, trình HĐND tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2022 với mục tiêu có thêm 21 trường đạt chuẩn, các địa phương hiện đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia.

7.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm. Tỉnh đã chủ động triển khai hiệu quả và đảm bảo tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19; chỉ đạo rà soát, xây dựng, thực hiện Kế hoạch để đáp ứng các tiêu chí theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; chỉ đạo các đơn vị tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi và trên 18 tuổi trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả và an toàn, đúng tiến độ. Tổ chức chăm sóc bệnh nhân Covid-19, hướng dẫn quản lý, chăm sóc và điều trị người mắc COVID-19 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo cho mọi người nhiễm Covid-19 được tư vấn, hỗ trợ, chăm sóc y tế.

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được ngành Y tế duy trì, nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh, đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế; triển khai các kỹ thuật mới phục vụ nhu cầu của nhân dân; ngành Y tế không để xảy ra sai sót chuyên môn, không có đơn thư khiếu nại của người bệnh và người nhà người bệnh về các nội dung liên quan đến hoạt động khám chữa bệnh; Trong tháng 7, công suất sử dụng giường bệnh đạt gần 101,9%; số lượt khám bệnh đạt 46.362 lượt. Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các chương trình y tế được thực hiện hiệu quả. Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai, thực hiện giám sát chặt chẽ các bệnh dịch phát sinh theo mùa.

7.3. Văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được triển khai thực hiện theo kế hoạch. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo tiếp tục triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; duy trì kết quả 88% số hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, 89% làng, bản, thôn xóm, ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa; tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam; xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động Ngày Gia đình Việt Nam.

Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh; Thư viện tỉnh phục vụ được 1.328 lượt độc giả, lũy kế thực hiện 23.041 lượt độc giả; tổ chức 168 buổi chiếu phim phục vụ nhân dân, lũy kế thực hiện được 442 buổi; Biểu diễn nghệ thuật phục

vụ nhân dân 22 buổi, lũy kế thực hiện 43 buổi; tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa: Tỉnh tiếp tục tổ chức xây dựng quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị danh lam thắng cảnh Hồ Ba Bể; thực hiện các dự án bảo tồn văn hóa các dân tộc tỉnh, như: Dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; kiểm kê trang phục truyền thống dân tộc Mông, Dao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đề án “Bảo tồn, phát huy Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Trong tháng 7, tỉnh tiếp tục thực hiện duy trì việc tổ chức tuyển chọn và đào tạo VĐV ở 5 môn thể thao; tham gia thi đấu 04 giải quốc gia (*thành tích đạt được: 03 Huy chương vàng, 02 Huy chương bạc, 02 Huy chương đồng*).

7.4. Thông tin và truyền thông

Mạng lưới thông tin và truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền kịp thời, chính xác các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề thời sự trong tỉnh... nhất là công tác tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các ngày lễ lớn trong 7 tháng đầu năm, tích cực tuyên truyền thông điệp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trong tình hình mới. Tỉnh đã phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Hội nghị cung cấp thông tin, tập huấn nhân lực làm công tác thông tin cơ sở năm 2022 tại địa phương.

Mạng lưới bưu chính - viễn thông luôn được đảm bảo thông suốt, cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân. Tỉnh đã triển khai thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của tỉnh Bắc Kạn; triển khai phủ sóng 3G và miễn phí, hỗ trợ cước kết nối internet di động cho dạy và học trực tuyến. Đẩy mạnh tích hợp đa dạng, kết nối các dịch vụ, triển khai và thúc đẩy thương mại điện tử, khẳng định vai trò là hạ tầng quan trọng, thiết yếu góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực công nghệ thông tin được quan tâm chỉ đạo. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; từng bước nâng cấp chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh thành Trang Thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn; triển khai chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

7.5. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được triển khai theo kế hoạch. Ngành chuyên

môn đã hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp giúp doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện duy trì việc làm, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; thực hiện hỗ trợ, tư vấn việc làm cho người lao động, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng... Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tư vấn, giới thiệu việc làm được 4.650 lượt người, đạt 66,4%; giải quyết việc làm cho 2.750 người, đạt 50% kế hoạch (trong đó đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 222 người, đạt 44,4% kế hoạch); tỷ lệ tham gia so với số thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 100,81%, bảo hiểm xã hội thất nghiệp đạt 101,3%, tốc độ tăng trưởng bảo hiểm tự nguyện là 72,2%; đào tạo nghề cho 2.485 người, đạt 41,4% kế hoạch.

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện. Tỉnh đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022).

Công tác giảm nghèo được khẩn trương triển khai, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình. Các đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch covid-19, triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm; chỉ đạo tăng cường phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng, chống đuối nước cho trẻ em; thực hiện khảo sát trực tuyến về đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới; tổ chức Diễn đàn trẻ em tỉnh Bắc Kạn lần thứ chín, năm 2022; ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị xâm hại.

7.6. Công tác dân tộc

Các chương trình, chính sách dân tộc tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch: Triển khai Kế hoạch thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kạn năm 2022, tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời đối với gia đình người có uy tín bị ảnh hưởng bởi thiên tai; chỉ đạo chuẩn bị các nội dung tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về hôn nhân gia đình”; tiếp tục thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025”, chuẩn bị các nội dung tuyên truyền về chính sách bình đẳng giới; triển khai Kế hoạch thực hiện Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022”...

Tỉnh khẩn trương triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo các văn bản hướng dẫn của trung ương, cụ thể: Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chương trình; rà soát số liệu làm căn cứ xây dựng phương án phân bổ vốn.

Qua đó, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh ổn định và phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các dân tộc luôn đoàn kết, có bản sắc văn hoá truyền thống phong phú, đa dạng, có lòng yêu nước, cần cù và sáng tạo trong lao động sản xuất; luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước, hương ước của địa phương.

8. Khoa học công nghệ - Tài nguyên môi trường

8.1. Khoa học và công nghệ

Năm 2022, tỉnh Bắc Kạn quản lý 41 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (29 nhiệm vụ chuyên tiếp; 12 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2022); các nhiệm vụ, đề án, khoa học được triển khai đảm bảo theo tiến độ phê duyệt; tăng cường thực hiện các hoạt động quản lý đối với các nhiệm vụ chuyên tiếp, đôn đốc, kiểm tra tiến độ của 9 đề tài, dự án cấp tỉnh; phối hợp theo dõi 02 dự án Trung ương quản lý. Tiếp tục chỉ đạo tổng hợp, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023.

Công tác quản lý khoa học, công nghệ trên địa bàn được duy trì hiệu quả, thực hiện dự án chuyên đổi số ngành khoa học và công nghệ; tăng cường đo lường chất lượng sản phẩm trên địa bàn theo kế hoạch; tiếp tục xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ chương trình tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; xây dựng Kế hoạch kiểm tra về an toàn bức xạ và đo lường trong y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

8.2. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt. Cấp có thẩm quyền đã tiếp nhận và xử lý các hồ sơ đất đai theo quy định, trong tháng 7 cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai: Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương; lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021-2025) tỉnh Bắc Kạn; trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết thông qua danh mục công trình cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định Luật Đất đai năm 2013. Chỉ đạo thực hiện đo đạc chỉnh lý biên độ hồ sơ địa chính, chỉnh lý giấy CNQSD đất đối với các hộ dân đã tặng cho QSD đất để xây dựng các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 trở về trước, đã đo chỉnh lý được 500/3300 thửa, lũy kế đã đo đạc được 1.800/3.300 thửa cần đo đạc chỉnh lý tại 26 xã/33 xã có các công trình công cộng mà người dân tặng cho QSD đất.

Lĩnh vực quản lý khoáng sản được thực hiện nghiêm, tỉnh đã triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh, để đảm bảo tính cạnh tranh cao hơn và thu hút được nhiều nhà đầu tư quan tâm trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai dự án Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn; khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án quản lý

khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa chất và khoáng sản tỉnh Bắc Kạn.

Các lĩnh vực tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được thực hiện theo kế hoạch. Triển khai thực hiện Lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

9. Công tác nội vụ; thanh tra, tiếp công dân; công tác tư pháp

9.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt. UBND tỉnh đã ban hành văn bản đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; ban hành Quyết định giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022; tiếp tục triển khai xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2025. Tiếp tục hoàn thiện Đề án thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

Trong tháng 7, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định, đảm bảo theo quy định hướng dẫn tại các Nghị định của Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, UBND tỉnh ban hành kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế Chỉ số PAPI, Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021, nâng cao Chỉ số năm 2022 và những năm tiếp theo; chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường thị trấn trên địa bàn tỉnh, xây dựng tiêu chí đánh giá chỉ số PAPI cấp xã trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 7, tỉnh tiếp tục thực hiện công bố các thủ tục hành chính theo quy định, các thủ tục đều được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn.

9.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt danh mục kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của các đơn vị.

Trong tháng 7, toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã thực hiện 101 cuộc thanh tra, kiểm tra tập trung vào lĩnh vực quản lý sử dụng ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai; việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành.... Hiện nay đang thực hiện 25 cuộc, đã kết thúc, ban hành kết luận 76 cuộc. Qua thanh tra kiểm tra kiến nghị thu hồi 91,537 triệu đồng, kiến nghị khác về kinh tế 42,982 triệu đồng; ban hành 64 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 484 triệu đồng.

Các đơn vị tiếp tục tham mưu việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã ban hành; thực hiện việc kiểm tra các kết luận thanh tra theo kế hoạch.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện tốt. Tháng 7 năm 2022, các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tiếp 68 lượt công dân. Tiếp nhận và xử lý 235 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại; 09 đơn tố cáo và 221 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh. UBND tỉnh, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

9.3. Công tác tư pháp

Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định. Cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền các văn bản mới đến doanh nghiệp, cơ quan và người dân, thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp... trên địa bàn. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022.

10. Công tác quốc phòng an ninh

Cơ quan quân sự duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở tất cả các cấp theo đúng quy định, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng sẵn sàng xử lý các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn; tổ chức tập huấn cán bộ, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức đạt kết quả khá; tổ chức giao nhận quân năm 2022 đạt kết quả tốt, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Công tác quản lý đất đai, công trình quốc phòng được thực hiện tốt.

Cơ quan công an của tỉnh thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, ứng phó kịp thời các tình huống, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt các chương trình/kế hoạch phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ khám phá án đạt 96%.

Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn giao thông đường bộ luôn được các lực lượng chức năng duy trì thường xuyên. Các cơ quan liên quan luôn tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động vận tải; bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thông suốt phục vụ nhu cầu đi lại, vận tải hành khách, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi, an toàn. Triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện 982 trường hợp vi phạm, phạt tiền 834 trường hợp, thu nộp ngân sách 574 triệu đồng. Trong tháng 7, xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông, làm 01 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 70 triệu (giảm 02 vụ, giảm 03 người chết, bằng số người bị thương so với tháng 6/2022).

11. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh trong 7 tháng đầu năm 2022 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể:

- Về nông, lâm nghiệp: Một số diện tích cây trồng chính không đạt kế hoạch (*cây dong riềng đạt 84% kế hoạch; cây khoai môn đạt 93% kế hoạch*), do người dân đã chủ động chuyển sang trồng các loại cây trồng khác theo nhu cầu thị trường, có giá trị kinh tế cao hơn (*cây bí xanh đạt 119% kế hoạch; cây gừng đạt 108% kế hoạch; cây nghệ đạt 166% kế hoạch*). Tổng đàn vật nuôi đạt thấp, nguyên nhân do tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi (dịch tả lợn Châu Phi) nên người dân không thực hiện tái đàn, phát triển sản xuất, tuy nhiên các trang trại, gia trại tập trung tăng quy mô sản xuất thực hiện nên số lượng xuất bán tăng (sản lượng thịt hơi tăng 4% so với cùng kỳ). Do tác động của dịch Covid-19 và tình hình thế giới dẫn đến giá vật tư trong chăn nuôi tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến việc đầu tư sản xuất của người dân; sản phẩm nông nghiệp sản xuất ra tiêu thụ chậm gây khó khăn cho người sản xuất và triển khai, thực hiện các chương trình, dự án. Tình hình vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng vẫn thường xuyên xảy ra, số vụ vi phạm tăng so với cùng kỳ 2021.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2022 chậm. Nguyên nhân là do: Các dự án chuyển tiếp đều là dự án khởi công mới trong năm 2021, năm 2021 chủ yếu thực hiện tạm ứng thanh toán, do đó năm 2022, các dự án tập trung hoàn ứng nên tỷ lệ giải ngân thấp; các dự án khởi công mới năm 2022 đang thực hiện các thủ tục đầu tư nên chưa có khối lượng giải ngân; các dự án ODA thực hiện giải ngân trên cơ sở tỷ lệ ODA vay lại trong khi tổng số kế hoạch vốn vay lại năm 2022 trung ương giao thấp nên không đủ điều kiện giải ngân.

- Về dịch vụ, du lịch: Các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch tăng trưởng còn chậm, số lượt khách du lịch và tổng doanh thu từ khách du lịch đạt chưa đạt 50% so với kế hoạch. Nguyên nhân là do tác động và ảnh hưởng an ninh chính trị thế giới bất ổn định, giá cả một số mặt hàng thiết yếu như xăng, dầu tăng đã ảnh hưởng nhiều đến tình hình sản xuất, kinh doanh của các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới và dự án đầu tư được chấp thuận thấp hơn so với 7 tháng đầu năm 2021. Trong những tháng đầu năm, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng làm cho chi phí sản xuất kinh doanh tăng, người dân thắt chặt tiêu dùng, các doanh nghiệp, HTX hoạt động cầm chừng.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới đã được UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Nhưng đến cuối tháng 5/2022 trung ương mới phân bổ kế hoạch vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022. Riêng nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG XDNTM chưa phân bổ nên việc triển khai thực hiện nguồn vốn các chương trình MTQG nói chung và Chương trình MTQG XDNTM năm 2022 sẽ rất khó khăn.

- Các Bộ, ngành trung ương đều chậm ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, do đó việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, gặp một số khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 5 tháng cuối năm 2022

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã giao tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình

hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung, hồ sơ báo cáo, tờ trình trình HĐND tỉnh khóa X kỳ họp thứ 10 và kỳ họp cuối năm của HĐND tỉnh.

- Trình HĐND tỉnh thông qua và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch Covid-19, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh.

- Triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2023-2025, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và trình HĐND tỉnh thông qua.

2. Phát triển kinh tế

2.1. Phát triển nông, lâm nghiệp

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2022.

- Tập trung chỉ đạo triển khai sản xuất vụ Mùa và chuẩn bị phương án sản xuất vụ Đông năm 2022; tăng cường chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng, vật nuôi; hướng dẫn áp dụng các biện pháp thâm canh kỹ thuật, nhất là đối với các cây có giá trị kinh tế cao; hỗ trợ tổ chức sản xuất theo hướng hàng hóa, tập trung gắn với tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa bằng các cây trồng có giá trị kinh tế cao.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn các địa phương thực hiện tốt nội dung phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh, chất lượng con giống, thức ăn tại các địa phương; tăng cường công tác kiểm soát, kiểm dịch đối với nguồn con giống nhập vào địa bàn hoặc xuất bán vật nuôi theo quy định.

- Tăng cường ngăn chặn các điểm nóng về phá rừng, cháy rừng, không để xảy ra các vụ việc phức tạp trên địa bàn toàn tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo nhân dân trồng rừng; kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chăm sóc rừng trồng theo quy định. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở sản xuất chế biến gỗ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; ban hành các văn bản hướng dẫn, cơ chế chính sách thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp. Triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các dự án, nhà máy công nghiệp hoạt động, đầu tư theo kế hoạch. Hoàn thành nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN và các công trình công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt chương trình khuyến công của tỉnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, cụ thể:

+ Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các dự án từ chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án sử dụng vốn NSTW.

+ Các đơn vị, các chủ đầu tư chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật, báo cáo số liệu giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 hàng tuần, hàng tháng để kịp thời đôn đốc chỉ đạo công tác giải ngân. Phấn đấu đến ngày 30/9/2022, tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 đạt tối thiểu 60% và hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn vào cuối năm 2022.

- Giao kế hoạch vốn và chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

2.3. Phát triển dịch vụ thương mại, du lịch

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Triển khai các Chương trình, đề án về xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn trong và ngoài tỉnh; Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025; Triển khai thực hiện cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2022

- Tiếp tục tổ chức quảng bá xúc tiến du lịch Bắc Kạn trên công thông tin điện tử Du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn trong điều kiện Việt Nam mở cửa hoàn toàn du lịch nội địa và đón khách quốc tế; triển khai thực hiện đề án " ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn; tham gia Chương trình du lịch

“Qua những miền di sản Việt Bắc” lần thứ XIII- Hà Giang 2022; chuẩn bị các điều kiện để tham gia Hội chợ Du lịch Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác hỗ trợ sau đầu tư, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện theo tiến độ đã cam kết; hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đất đai, thực hiện các thủ tục sau đầu tư về đất đai, môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng...

- Tăng cường cải cách hành chính trong thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền hỗ trợ, thành lập mới, mở rộng quy mô, phát triển thành viên, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trên địa bàn; hỗ trợ HTX quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường đầu ra; tiếp tục triển khai Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh; tư vấn hỗ trợ các HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Tài chính – tiền tệ

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp theo Kế hoạch thu ngân sách và giải pháp chống thất thu ngân sách năm 2022.

- Thực hiện kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi dự toán được giao.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, hướng dẫn của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất 2% từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh công khai, minh bạch, đúng đối tượng; triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn.

3. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Giáo dục và đào tạo

- Tổ chức chấm phúc khảo bài thi tốt nghiệp THPT năm 2022, xét tốt nghiệp THPT năm 2022; xét duyệt tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023.; tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022.

- Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023; chuẩn bị cho công tác khai giảng và ngày hội đưa trẻ đến trường năm học 2022-2023.

3.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tiếp tục triển khai các văn bản của Bộ Y tế, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 kịp thời, đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện thường trực phòng, chống dịch 24/24 giờ nhằm duy trì kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì thực hiện các chương trình/hoạt động Y tế - Dân số và phát triển có hiệu quả và đúng tiến độ đề ra. Chỉ đạo việc xây dựng các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2022.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến, triển khai kỹ thuật mới; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

- Chuẩn bị điều kiện để triển khai các dự án y tế từ nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh nguy hiểm, mới nổi như bệnh Cúm, Tay - chân - miệng, đặc biệt là dịch Sốt xuất huyết.

3.3. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao

- Tiếp tục triển khai thực hiện lập quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; xây dựng mô hình Câu lạc bộ hát Then - đàn Tính năm 2022.

- Triển khai thực hiện Đề án "Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục thực hiện đưa thông tin về cơ sở; chiếu phim phục vụ nhân dân; biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030 theo kế hoạch. Tổ chức các giải thi đấu thể thao trong tỉnh và tham gia các giải thi đấu toàn quốc theo kế hoạch; thành lập đoàn Vận động viên và tham gia Hội thi thể thao dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ VII tại tỉnh Lào Cai; duy trì duy trì công tác tuyển chọn và đào tạo Vận động viên năng khiếu thể dục thể thao.

3.4. Lao động, thương binh và xã hội

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 cho người lao động, thực hiện các nhiệm vụ giải quyết việc làm, đào tạo nghề theo kế hoạch; chỉ đạo rà soát, thu thập thông tin thị trường lao động năm 2022. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đảm bảo chăm lo cho các gia đình chính sách và người có công; chăm sóc người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người lao động theo quy định.

- Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung

bình năm 2022.

3.5. Thông tin và truyền thông

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chỉ đạo duy trì cập nhật thông tin cho chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn.

- Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể Chuyển đổi số của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; triển khai xây dựng hệ thống đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (PDTI).

3.6. Công tác dân tộc: Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; triển khai các chính sách dân tộc theo quy định; tổ chức các Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo quy định; triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 -2030, tầm nhìn đến 2045.

4. Khoa học và công nghệ - Tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục triển khai các đề tài/dự án khoa học công nghệ theo kế hoạch; tăng cường nắm bắt tình hình, kiểm tra các dự án; thực hiện đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, ứng dụng sản phẩm các đề tài khoa học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2021, giải pháp thực hiện giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về công nghệ, thị trường công nghệ, sở hữu trí tuệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, an toàn bức xạ hạt nhân theo kế hoạch; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Chỉ đạo tiếp tục tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cụ thể theo quy định của pháp luật; đơn đốc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Ba Bể, huyện Pác Nặm; tăng cường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức theo kế hoạch. Tổ chức thẩm định, cấp phép, phê duyệt các hồ sơ khoáng sản, tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; triển khai thực hiện dự án khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thực hiện nhiệm vụ khảo sát đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên.

5. Công tác nội chính

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2022; xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2025; xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp tỉnh năm 2022; tổ chức điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của tổ chức và người dân đối với sự phục vụ cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục chỉ đạo, đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022; chỉ đạo; xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị tập huấn CCHC; tiếp tục xây dựng phần mềm Chỉ số CCHC; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương; tổ chức

kiểm tra công tác CCHC trên các lĩnh vực; tăng cường công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Hoàn thành và tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh tra theo kế hoạch; tổ chức công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo thẩm quyền; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Thực hiện cập nhật, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, tiến độ; tổ chức Hội thảo tọa đàm về những điểm mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6. Quốc phòng - An ninh: Các cơ quan quân sự, công an duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn ở các cấp; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động thực hiện hiệu quả công tác phòng, đấu tranh với các loại tội phạm. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 7 và 7 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 1;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trường Chính trị tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đình Quang Tuyên